

Số: /2024/NQ-HĐND

Hải Dương, ngày 14 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 27

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi;

Xét Tờ trình số 188/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi các loại vật nuôi bao gồm gia súc, gia cầm và các loại động vật khác trong chăn nuôi, trừ nuôi động vật làm cảnh, nuôi động vật trong phòng thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường (sau đây gọi tắt là khu vực không được phép chăn nuôi) và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Khu vực không được phép chăn nuôi

Khu vực không được phép chăn nuôi thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

(Chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi

1. Đối tượng được hỗ trợ

Tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi được xây dựng và hoạt động trước ngày Luật Chăn nuôi năm 2018 có hiệu lực thi hành và đang hoạt động tại khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết này, được hỗ trợ di dời đến địa điểm mới phù hợp hoặc ngừng hoạt động, chuyển đổi ngành nghề.

2. Nội dung, mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 50% chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ chăn nuôi theo diện tích chuồng trại hiện có của cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng phải di dời; mức hỗ trợ tối đa không quá 10 tỷ đồng/cơ sở.

b) Hỗ trợ 50% chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới phù hợp; mức hỗ trợ tối đa không quá 500 triệu đồng/cơ sở.

c) Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; mức hỗ trợ 03 tháng lương cơ bản/người.

3. Kinh phí thực hiện

a) Ngân sách tỉnh hỗ trợ chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ chăn nuôi của cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng phải di dời và chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới phù hợp.

b) Ngân sách cấp huyện hỗ trợ chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khoá XVII, Kỳ họp thứ 27, thông qua ngày 14 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 11 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Hải Dương;
- Thường trực Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố;
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn;
- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
- Báo Hải Dương; Trung tâm CNTT-VP UBND tỉnh; Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Lưu VTVP.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu

PHỤ LỤC

Khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

Số TT	Đơn vị hành chính các huyện, thành phố, thị xã và các khu vực có liên quan	Khu vực không được phép chăn nuôi
1	Thành phố Hải Dương	<p>- Các phường: Quang Trung, Lê Thanh Nghị (bao gồm toàn bộ phường Phạm Ngũ Lão và phường Lê Thanh Nghị (cũ) sau khi sát nhập từ ngày 01/12/2024), Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Trần Phú: không được phép chăn nuôi trong phạm vi toàn phường.</p> <p>- Phường Ái Quốc: tuyến cống Tiền Trung đến cầu Tràng thuộc khu dân cư (KDC) Tiến Đạt; đường Ba Đảm Đàng đến Phú Điền thuộc KDC Ngọc Chì; Đường Pháp Loa gốc đa Tiền Trung đến cống Hưng Hải thuộc KDC Tiền Hải; Đường phố Vũ Xá từ Công ty Nghĩa Mỹ đến Điền Mẫu thuộc KDC Vũ Xá.</p> <p>- Phường Bình Hàn: KDC số 1; KDC số 2; KDC số 3; KDC số 4; KDC số 6; KDC số 7; KDC số 8; KDC số 9; KDC số 10; KDC số 11; KDC số 12; KDC số 13; KDC số 15; KDC số 16; KDC số 17; KDC số 19.</p> <p>- Phường Cẩm Thượng: KDC số 1; KDC số 2; KDC số 3; KDC số 4; KDC số 5; KDC số 6; KDC số 7.</p> <p>- Phường Hải Tân: KDC số 1; KDC số 2; KDC số 3; KDC số 4; KDC số 5, KDC số 15.</p> <p>- Phường Nam Đồng: phố Vũ La - KDC Vũ La; phố Vương Đình Thế - KDC Nhân Nghĩa, KDC Khánh Hội; phố Tân Lập - KDC Tân Lập; phố Cúc Hương - KDC Khánh Hội, KDC Nhân Nghĩa; Đường trục chính KDC Đồng Ngọ.</p> <p>- Phường Ngọc Châu: KDC số 5; KDC số 6; KDC số 7; KDC số 8; KDC số 10; KDC số 11; KDC số 12; KDC số 13; KDC số 14; KDC số 15; KDC số 16; KDC số 17; KDC số 18; KDC số 19.</p>

Số TT	Đơn vị hành chính các huyện, thành phố, thị xã và các khu vực có liên quan	Khu vực không được phép chăn nuôi
		<p>- Phường Nhị Châu: KDC số 1; KDC số 2; KDC số 3; KDC số 4; KDC số 5; KDC số 6.</p> <p>- Phường Tân Bình: KDC số 1; KDC số 2; KDC số 3; KDC số 4; KDC số 5; KDC số 6; KDC số 7; KDC số 8; KDC số 10; KDC số 11; phố Nguyễn Đình Bể, phố Cù Chính Lan, phố Bé Văn Đàn, phố Kim Đồng, phố Nguyễn Việt Xuân, phố Phan Đình Giót, phố Tô Vĩnh Diện, phố Nguyễn Văn Trỗi thuộc KDC số 9.</p> <p>- Phường Tân Hưng: KDC ở hai bên tuyến phố Lương Như Hộc; KDC Khuê Liễu; KDC Khuê Chiền; KDC Liễu Trảng; KDC Thanh Liễu; KDC Cương Xá; KDC Đông Quan; KDC Bảo Thái.</p> <p>- Phường Thạch Khôi: KDC số 1; KDC số 2, KDC Phú Tảo; KDC Phú Thọ; KDC Trại Thọ; KDC Lễ Quán; KDC Trần Nội; KDC Nguyễn Xá; KDC Thái Bình.</p> <p>- Phường Thanh Bình: Khu 1; Khu 2; Khu 3; Khu 4; Khu 5; Khu 6; Khu 7; Khu 11; Khu 12.</p> <p>- Phường Tứ Minh: Khu Cẩm Khê A; Khu Cẩm Khê B; Khu Lộ Cương B; Khu Đổ Xá; Khu Xuân Dương; Khu Thượng Đạt.</p> <p>- Phường Việt Hòa: KDC số 1; KDC số 2; KDC số 3; KDC số 4; KDC số 5; KDC số 6; KDC số 7; KDC số 8.</p>
2	Thành phố Chí Linh	<p>- Phường An Lạc: phố Bờ Đa (điểm đầu giáp phường Thái Học - Điểm cuối cầu Bờ Đập); Điểm đầu giáp phố Bờ Đa điểm cuối ngã 4 Đền Nghè; phố Đền Cả (Điểm đầu Cầu Nguyệt Giang- Điểm cuối phố Đền Cao).</p> <p>- Phường Bến Tắm: KDC Trung Tâm - phố Quyết Thắng (Đoạn từ nhà số 02 giáp phường Hoàng Tân đến nhà số 241 giáp đường tàu); Trường Tiểu học Bến Tắm (bán kính 150m), nhà văn hoá KDC Bến Tắm (bán kính 150m); KDC Chế Biến - phố Đồng Tâm (Đoạn từ cầu Chế Biến đến giáp nhà văn hoá KDC Bắc Nội) - nhà văn hoá KDC Chế Biến (bán kính 150m); KDC Bắc Nội - nhà văn hoá KDC Bắc Nội (bán kính 150m) - đoạn từ nhà</p>

Số TT	Đơn vị hành chính các huyện, thành phố, thị xã và các khu vực có liên quan	Khu vực không được phép chăn nuôi
		<p>văn hoá KDC Bắc Nội đến ngã ba giáp danh cổng Tiểu đoàn 01, Trung đoàn BB2; khu 3 - từ ngã ba đường tàu nối với đường 398B đến Ngã ba khu 3 - Trường THCS Nguyễn Trãi (bán kính 150m); KDC Phú Lợi - đường Quyết Thắng từ đoạn giáp danh đường tàu đến nhà văn hóa KDC Phú Lợi - nhà văn hóa KDC Phú Lợi (bán kính 150m); KDC Hồ Dầu - nhà văn hoá KDC Hồ Dầu (bán kính 150m); KDC Trại Gạo - nhà văn hoá KDC Trại Gạo (bán kính 150m); KDC Trường Quan - nhà văn hoá KDC Trường Quan (bán kính 150m).</p> <p>- Phường Chí Minh: KDC Mật Sơn - trục chính đường Nguyễn Trãi và đường Lê Thánh Tông; KDC Chùa Vần - Trục tuyến phố Nam Sơn; KDC Khang Thọ và KDC Đồi Thông - trục tuyến phố Lê Quý Đôn; khu đô thị Hồ Mật Sơn (Constrxim); KDC Trung Tâm - KDC Khang Thọ - trục đường Trần Quốc Chân; KDC Khang Thọ - KDC Thanh Trung - trục tuyến phố Thanh Khang; KDC Khang Thọ - KDC Văn Giai - trục tuyến phố Lương Thế Vinh; trụ sở UBND phường, Trường Tiểu học, THCS, Trường Mầm non (bán kính 150m).</p> <p>- Phường Cổ Thành: đường 17B - từ Quốc lộ 18 đến đền Gốm – đường trục chính thuộc KDC Nam Đông - Nam Đoài; đường trục chính thuộc KDC Trại cá Ninh Giàng - đường trục chính thuộc KDC Đình Đông; đường trục chính thuộc KDC mới Nam Đông - đường trục chính thuộc khu đất ở thôn Nam Đông (khu chợ) - tuyến đường từ nhà ông Cửa đến ông Toàn (cuối làng); tuyến đường từ nhà văn hóa Nam Đoài đến nhà ông Nguyễn Văn Chiến - tuyến đường từ nhà ông Vũ Đức Thịnh đến nhà bà Phạm Thị Ga; tuyến đường từ nhà ông Tống Văn Đại đến nhà bà Phương Thị Ú - tuyến đường từ nhà ông Nguyễn Văn Nga đến nhà ông Phương Văn Chiến.</p> <p>- Phường Cộng Hòa: Tiên Sơn - khu vực xung quanh nhà văn hóa, khu vực gần chùa Côn Sơn (bán kính 150m); Chúc Thôn - khu vực xung quanh các trường học tại khu dân cư (bán kính 150); Chúc Cương - đoạn xung quanh nhà văn hóa (bán kính 150m); Bích Động Tân Tiến - hai bên trục đường Quốc lộ 37; đoạn xung quanh nhà văn</p>

Số TT	Đơn vị hành chính các huyện, thành phố, thị xã và các khu vực có liên quan	Khu vực không được phép chăn nuôi
		<p>hóa; dọc hai bên tuyến phố văn minh Bích Động (bán kính 150m); Hàm Ếch Thông Cống - đoạn xung quanh nhà văn hóa (bán kính 150m); Lôi Động - đoạn hai bên tuyến phố đường Nguyễn Trãi từ cây xăng Côn Sơn đến Quán Sui; Tiền Định - đoạn xung quanh điểm Trường Mầm non (bán kính 150m); Chi Ngãi 1 - đoạn hai bên Quốc lộ 18; khu vực xung quanh nhà văn hóa; khu vực xung quanh đình làng Chi Ngãi (bán kính 150m); Chí Ngãi 2 - khu vực xung quanh nhà văn hóa (bán kính 150m); Cầu Dòng - khu vực xung quanh nhà văn hóa (bán kính 150m).</p> <p>- Phường Đồng Lạc: khu đô thị Đồng Triều 1, Đồng Triều 2, Đồng Gió, trụ sở UBND phường, Trường Tiểu học, THCS, Mầm non 02 khu (trừ khu vực Đồng Le KDC Thủ Chính).</p> <p>- Phường Hoàng Tân: KDC Đại Tân - phố Đại Tân (từ ngã ba Hoàng Tân đến phía Nam Cầu Lai); KDC Đại Tân - nhà văn hóa KDC Đại Tân (bán kính 150m); KDC Bến Tắm - phố Đại Tân (từ phía Bắc cầu Lai đến giáp phường Bến Tắm); KDC Đại Bộ - phố Đại Bộ (từ phố Đại Tân - giáp xã Bắc An); KDC Độ Xá - Đình Độ Xá (bán kính rộng 150m) - Chùa Độ Xá - nhà văn hóa KDC Độ Xá (bán kính 150m); KDC Đại Tân, Đại Bát - đường Lê Thanh Nghị (Quốc lộ 18); KDC Đồng Tân - nhà văn hóa KDC Đồng Tân (bán kính 150m).</p> <p>- Phường Hoàng Tiến: KDC Trung Tâm - xóm Trung Tâm, xóm Âm Thực, xóm 9, xóm Công Thương, xóm Nhà Văn Hóa, KDC Vạn Phúc; KDC Phục Thiện - Xóm Đình, KDC Cầu Ruôi; KDC Đồng Cống - xóm 2; KDC Hoàng Gián mới - xóm Trung Tâm nhà văn hóa, Khu Đồng Vông; KDC Tân Tiến - khu vực lòng hồ và bờ bao Hồ Láng Chẽ, khu vực lòng hồ và bờ bao Hồ Suối Găng, 130 ha Khu di tích Chùa Ngũ Đài; KDC Hoàng Gián cũ - xóm Đình, xóm đầu làng.</p> <p>- Phường Phả Lại: KDC số 5,6,7,10,11 - đường Lê Thánh Tông (nhà ông Nguyễn Văn Thủy đến nhà ông</p>

Số TT	Đơn vị hành chính các huyện, thành phố, thị xã và các khu vực có liên quan	Khu vực không được phép chăn nuôi
		<p>Nguyễn Văn Lập); KDC số 5,6,7 - đường Đặng Tính (đoạn từ nhà ông Nguyễn Huy Dậu đến nhà ông Vũ Xuân Quỳnh); KDC số 2,3,4,5 - đường Thanh Xuân (đoạn từ nhà ông Ngô Quang Bào đến nhà ông Trần Văn Quang); KDC số 7,4,3,1 - đường Sùng Nghiêm (đoạn từ nhà ông Trần Văn Hậu đến nhà ông Nguyễn Văn Thư); KDC 11,12 - đường Lục Đầu Giang 2 (đoạn từ nhà ông Lê Văn Hoàng đến nhà bà Nguyễn Thị Chinh); KDC 6,7,8,9,10 - đường Thành Phao (đoạn từ nhà ông Đồng Văn Nhân đến nhà ông Nguyễn Thế Thụy); KDC số 1, 2, 3 - đường Trần Khánh Dư (đoạn từ nhà bà Vương Thị Thân đến nhà ông Nguyễn Văn Khuê).</p> <p>- Phường Sao Đỏ: trong phạm vi toàn phường (trừ ngõ phố Tôn Đức Thắng: từ cổng phụ Tiểu đoàn 3 Trường Quân sự Quân khu 3 đến giáp địa giới hành chính phường Văn An).</p> <p>- Phường Tân Dân: KDC Tư Giang.</p> <p>- Phường Thái Học: KDC Ninh Cháp 5 - hai bên mặt đường Nguyễn Thái Học (QL37) đoạn từ cầu Thiên đến đỉnh dốc Ba Đèo - Khu TĐC Đồng Đỗ - điểm dân cư mới Ninh Cháp 5; KDC Lạc Sơn - hai bên mặt đường phố Thiên - hai bên mặt đường Trần Quốc Chấn - điểm dân cư mới Lạc Sơn - KDC mới Lạc Sơn (Kỹ Thuật); KDC Ninh Cháp 7 - hai bên mặt đường phố (Ninh Cháp, Nam Sơn, Nguyễn Thái Học) đoạn từ cầu Thiên đến đỉnh dốc Ba Đèo; KDC Ninh Cháp 6 - hai bên mặt đường phố Ninh Cháp, khu vực Trường Mầm non Thái Học (bán kính 150m); KDC Mít Sắt - hai bên mặt phố Hòa Bình, mặt đường Yết Kiêu.</p> <p>- Phường Văn An: tuyến đường Lê Thánh Tông - KDC Tường - KDC Hữu Lộc; tuyến đường Nguyễn Doãn Khâm - Quốc lộ 18 - đê sông Kinh Thầy; tuyến đường Nguyễn Lê - Nguyễn Phong Khâm từ Quốc lộ 18 - đê sông Kinh Thầy; tuyến đường trục liên thôn - KDC Kỳ Đặc - KDC Kiệt Đông; tuyến đường trục Kênh T4 từ</p>

Số TT	Đơn vị hành chính các huyện, thành phố, thị xã và các khu vực có liên quan	Khu vực không được phép chăn nuôi
		<p>KDC Kỳ Đặc - KDC Kiệt Đoài; đường trục xóm Trong, xóm Trại, xóm Ngoài KDC Kinh Trung; đường trục xóm Trên, xóm Đông, xóm Tây, xóm Đình KDC Kiệt Đông; đường trục xóm Trên, xóm Giữa, xóm Tây, xóm Trại, cụm Trại Mới KDC Kiệt Đoài; đường trục Xóm Tây, xóm Đình, KDC Kiệt Thượng; đường trục xóm Trên, xóm giữa, xóm Đồng Mầu, xóm Cửa Nghè KDC Kỳ Đặc; đường trục xóm Hữu Lộc 2, xóm Núi giữa, đường liên thôn sang KDC Trại Thượng; KDC Hữu Lộc; đường trục xóm Thạch Bàn, xóm Chẽ Vàng, đường trục liên thôn sang Hữu Lộc và Trại Sen KDC Trại Thượng; đường trục Phụng Hoàng từ Quốc lộ 18 đến nhà ông Nguyễn Văn Phương; đường liên thôn sang KDC Tường; xóm Trên, xóm giữa, xóm Tây, xóm Nghè, KDC Trại Sen; đường trục Phụng Đình; xóm Hồ Đa KDC Tường.</p> <p>- Phường Văn Đức: KDC Đông Xá - tuyến đường chính từ nhà ông Chanh đến nhà ông Ngọc Hạnh (trừ Đồng Bạch); Bến Đò - tuyến đường 184 hai bên từ nhà bà Thu Luyện đến chân cầu Đông Mai và từ nhà ông Thành Năm đến nhà ông Hạnh Ngát. - tuyến đường từ nhà ông Hùng Bình đến nhà ông Sơn Lan; Bích Nham - tuyến đường 184 từ trụ sở Công an phường đến nhà ông Tảo Hoa; Khê Khẩu - tuyến đường 184 từ nhà ông Tới đến trụ sở Công an phường - tuyến đường từ dốc Bà Nghi đến ngã tư Khê Khẩu - tuyến đường từ nhà ông Thập Thủy đến ngã tư Khê Khẩu; Kênh Mai 1 - tuyến đường từ nhà ông Hà đến nhà ông Nhất - tuyến từ nhà ông Ngà đến nhà ông Thuyết; Kênh Mai 2 - tuyến đường từ phân trại K3 đến nhà ông Hồng Lan; Vĩnh Đại 1 - tuyến đường từ dốc Trại Mít đến cống đầu voi - tuyến đường từ cống Đầu Voi đến nhà ông Thái; Vĩnh Đại 2 - tuyến đường từ nhà ông Thái đến dốc Bà Nghi - tuyến đường từ ngã tư đến nhà văn hóa KDC; Vĩnh Long - tuyến đường từ nhà ông Châm đến quán nhà ông Sinh - tuyến đường từ nhà ông Khóc đến nhà ông Thân; Bích Thủy - tuyến đường từ nhà ông Bạch đến nhà ông Châm - tuyến đường từ Đình đến nhà ông Tháp (trừ Khuỳnh Bàu, Lưỡi Gà).</p>

Số TT	Đơn vị hành chính các huyện, thành phố, thị xã và các khu vực có liên quan	Khu vực không được phép chăn nuôi
3	Thị xã Kinh Môn	<p>- Phường An Lưu: KDC Vinh Quang; KDC Phúc Lâm; KDC Cộng Hòa; KDC An Trung (trừ khu vực giao khoán); KDC Kinh Hạ (trừ khu vực chuyển đổi); KDC Lưu Hạ (trừ khu vực chuyển đổi); KDC Phụ Sơn (trừ khu vực chuyển đổi).</p> <p>- Phường An Phụ: khu đô thị phía Đông - KDC Cổ Tân; khu đô thị phía Tây - KDC Huệ Trì; trụ sở UBND phường (bán kính 150m); Trường Tiểu học, THCS, Trường Mầm non 02 khu (bán kính 150m).</p> <p>- Phường An Sinh: phố Nghĩa Vũ - KDC Nghĩa Vũ; phố An Sinh - KDC Kim Xuyên 3, Văn Ổ, Nghĩa Vũ; phố Nghĩa Vân - KDC Nghĩa Vũ, Văn Ổ; phố Kim Xuyên - KDC Kim Xuyên 3; phố Dân Chủ - KDC Kim Xuyên 4.</p> <p>- Phường Duy Tân: phố Nhà Thờ - KDC Kim Bào (trừ khu vực Yên Ngựa); phố: Thánh Quang; Trần Nhật Duật - KDC Châu Xá (trừ Hàm Ếch; Núi Công); phố: Đông; Trại Xanh - KDC Trại Xanh (trừ khu vực Núi Bền; Cổng Vàng); phố: Thung Sanh; Nguyễn Văn O; Cầu Gõ - KDC Duyên Linh (trừ khu vực Mũi A; Đầm Cách; Bãi ngoài đê); phố: Cúc Tiên; Giếng Nhắm - KDC Nhắm Dương (trừ bãi Đò La); các khu dân cư mới thành lập sau khi sát nhập xã Hoành Sơn và phường Duy Tân (<i>thành phường Duy Tân từ ngày 01/12/2024</i>)</p> <p>- Phường Hiến Thành: KDC Nam Hà (trừ xứ đồng khu kỹ thuật, khu xứ đồng xóm Chùa); KDC Đông Nam (trừ khu vực Bến Tắm); KDC Phạm Xá (trừ xứ đồng bãi Phạm Xá); KDC Mỹ Động (trừ xứ đồng bãi Mỹ Động); KDC Huyền Tụng (trừ xứ đồng Trại Ròa, trại vịt Huyền Tụng); KDC An Thủy (trừ xứ đồng An Thủy).</p> <p>- Phường Hiệp An: KDC Lưu Thượng 1; KDC Lưu Thượng 2; KDC Tây Sơn; KDC Trại Mới (trừ khu bãi Vụ Sơn, bãi Thoi, bãi Lò vôi).</p> <p>- Phường Hiệp Sơn: KDC Hiệp Thượng (trừ khu Đồng Đông, Cây Hồng, Rộc Cống); KDC An Cường (trừ khu</p>

Số TT	Đơn vị hành chính các huyện, thành phố, thị xã và các khu vực có liên quan	Khu vực không được phép chăn nuôi
		<p>Đồng Vông, Đồng Cống Cộc); KDC Hiệp Thạch (trừ khu chuyển đổi KDC Bãi Bầu, Làng Than); KDC Hiệp Hạ (trừ khu Cống Đá).</p> <p>- Phường Long Xuyên: phố: Chiến Thắng; Độc Lập; Đông Khê - KDC Duẩn Khê (trừ khu vực Đầm Hà, đầm Công Cùn, đầm Đông Giữa, Rộc Trì và trong vùng, đầm Vũng Cá - KDC Duẩn Khê); phố: Ngự Uyên; Phạm Luận; Long Tiến - KDC Ngự Uyên (trừ khu vực Đập Phọ, Bãi Chùa, Bãi Si - KDC Ngự Uyên).</p> <p>- Phường Minh Tân: KDC Hạ Chiểu 1; KDC Hạ Chiểu 2; KDC Hạ Chiểu 3; khu đô thị Đức Dương - KDC Bích Nhôi 1; khu đô thị - KDC Bích Nhôi 2; khu đô thị - KDC Bích Nhôi 3; KDC Tử Lạc 1; KDC Tử Lạc 2.</p> <p>- Phường Phạm Thái: phố Bờ Hồ - KDC Quảng Trí; phố: Giếng Chùa; Chu Văn An - KDC Trí Giả; phố Nam An - KDC Vũ An; phố Phạm Chấn - KDC Dương Nham; phố Đình Đông - KDC Lĩnh Đông.</p> <p>- Phường Phú Thứ: KDC số 1; KDC số 2; KDC số 3; KDC số 4; KDC số 5; KDC số 6; KDC số 7; KDC số 8.</p> <p>- Phường Tân Dân: KDC Thượng Chiểu; KDC Thượng Trà; KDC Kim Đồng.</p> <p>- Phường Thái Thịnh: các tuyến phố: Cầu Tóng; Đồng Tiến; Đông Hòa - KDC Tóng Xá (trừ khu vực Đồng Mãng); tuyến phố: Tóng Buồng; Đình - KDC Tóng Buồng (trừ Địa Bé, Địa Chua); tuyến phố Cao Sơn - KDC Nhất Sơn (trừ Địa Sặt); tuyến phố Phú Lợi - KDC Sơn Khê (trừ Địa Núi).</p> <p>- Phường Thát Hùng: KDC Vũ Xá; KDC Phượng Hoàng; KDC Hán Xuyên; KDC Pháp Chế.</p>
4	Huyện Bình Giang	Thị trấn Kẻ Sặt: KDC số 1, KDC số 2, KDC số 3, KDC số 4, KDC số 5.

Số TT	Đơn vị hành chính các huyện, thành phố, thị xã và các khu vực có liên quan	Khu vực không được phép chăn nuôi
5	Huyện Cẩm Giàng	<p>- Thị trấn Lai Cách: KDC Thống Nhất, khu đô thị Việt Mỹ, khu đô thị Hoàng Thanh, khu Đổ Đò (thuộc thôn Tiên).</p> <p>- Thị trấn Cẩm Giàng: KDC số 1, KDC số 2, KDC số 3, KDC số 2 La A, KDC số 5 La B; các khu dân cư mới thành lập sau khi sát nhập xã Thạch Lỗi và thị trấn Cẩm Giàng (<i>thành thị trấn Cẩm Giàng từ ngày 01/12/2024</i>)</p>
6	Huyện Gia Lộc	<p>- Thị trấn Gia Lộc: KDC số 1, KDC số 2, KDC số 3, KDC số 4, KDC số 5, KDC số 6, KDC số 7, KDC số 8, KDC Ngà, KDC Chằm.</p>
7	Huyện Kim Thành	<p>Thị trấn Phú Thái: khu An Thái, khu Đồng Văn, khu Phố Ga, khu Tân Phú; các khu dân cư mới thành lập sau khi sắp xếp một phần xã Kim Xuyên, toàn bộ xã Phúc Thành và thị trấn Phú Thái (<i>thành thị trấn Phú Thái từ ngày 01/12/2024</i>)</p>
8	Huyện Nam Sách	<p>- Thị trấn Nam Sách: khu Nguyễn Văn Trỗi, khu Nhân Đào, khu La Văn Cầu, khu Nguyễn Quốc Trị, khu Đồng Khê, khu Nhân Hưng, khu Hoàng Hanh, khu Mạc Thị Bưởi, khu La Xuyên; các khu dân cư mới thành lập sau khi sát nhập xã Nam Hồng và thị trấn Nam Sách (<i>thành thị trấn Nam Sách từ ngày 01/12/2024</i>)</p>
9	Huyện Ninh Giang	<p>- Thị trấn Ninh Giang: KDC số 2, KDC số 3, KDC số 4 và KDC số 1 (đoạn đường Lê Hồng Phong, Võ Thị Sáu, Mạc Thị Bưởi, Nguyễn Thái Học); các khu dân cư mới thành lập sau khi sát nhập xã Đồng Tâm và thị trấn Ninh Giang (<i>thành thị trấn Ninh Giang từ ngày 01/12/2024</i>)</p>
10	Huyện Thanh Hà	<p>- Thị trấn Thanh Hà: khu đất của các hộ tiếp giáp tuyến đường nội thị 25/5 (từ Trường PTTH Thanh Hà đến bến xe) thuộc khu 1; tuyến đường Nguyễn Hải Thanh (từ ngã ba chợ Hương đến bến xe) thuộc khu 3 - khu 2; tuyến đường Bình Hà (từ ngã tư đèn tín hiệu giao thông đến ngã ba chợ Hương) thuộc khu 2 - khu 7, khu 6; tuyến</p>

Số TT	Đơn vị hành chính các huyện, thành phố, thị xã và các khu vực có liên quan	Khu vực không được phép chăn nuôi
		đường Trần Nhân Tông (từ ngã ba Chợ Hương đến cầu Hương) thuộc khu 3, khu 4 - khu 5, khu vực Quảng trường Thanh Bình, các trường học (bán kính 150m) thuộc khu 1 - khu 7; các khu dân cư mới thành lập sau khi sát nhập xã Thanh Khê và thị trấn Thanh Hà (<i>thành thị trấn Thanh Hà từ ngày 01/12/2024</i>)
11	Huyện Thanh Miện	- Thị trấn Thanh Miện: các KDC: An Lạc, Vô Hối, Bất Nạo, Lê Bình, Phượng Hoàng Thượng, Phượng Hoàng Hạ, Phù Nội, Triệu Thái (trừ những khu vực sản xuất đã được quy hoạch và có quyết định của cấp xã, hoặc cấp huyện).
12	Huyện Tứ Kỳ	- Thị trấn Tứ Kỳ: khu vực đất của các hộ tiếp giáp tuyến đường tỉnh 391 thuộc các khu An Nhân Đông, An Nhân Tây, La Tĩnh Bắc, La Tĩnh Nam; khu vực đất của các hộ tiếp giáp đường Tây Nguyên thuộc các khu La Tĩnh Bắc, La Tĩnh Nam; khu dân cư Cầu Yên thuộc khu La Tĩnh Nam; khu dân cư mới thuộc khu An Nhân Đông.
		<i>Các khu vực quy hoạch phát triển đô thị đã được xác định, định hướng trong các hồ sơ quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các xã, thị trấn thuộc các huyện, thị xã, thành phố.</i>